

BÁO CÁO

Kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV

Thực hiện Công văn số 3664/UBND-NC ngày 02/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và Công văn số 1098/STP-XDKT&TDTHPL ngày 11/8/2023 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại Công văn số 5449/VPCP-PL, Chủ tịch UBND thị xã Đức Phồ báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, Chủ tịch UBND thị xã đã ban hành Công văn số 2393/UBND-TP ngày 08/8/2023 chỉ đạo các phòng, ban, ngành, UBND các xã, phường tiến hành rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện những vướng mắc, mâu thuẫn, chồng chéo, sơ hở, bất cập không còn phù hợp, cản trở hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của Nhân dân để tổng hợp đề xuất, kiến nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung thay thế cho phù hợp.

2. Về công tác tổ chức rà soát

Theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, qua đó, phát hiện, xác định những quy định trái với quy định pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn, các quy định pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, sơ hở, bất cập và quy định pháp luật không phù hợp với thực tiễn để tổng hợp và đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. Phương pháp rà soát là rà soát từ văn bản có hiệu lực pháp lý cao đến văn bản có hiệu lực pháp lý thấp hơn; rà soát theo ngành, lĩnh vực.

3. Phạm vi rà soát

Phạm vi rà soát là toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật (trừ Hiến pháp) còn hiệu lực đến thời điểm rà soát, trong đó, tập trung vào các văn bản trong các lĩnh vực như đấu thầu, đấu giá, quy hoạch, đầu tư công, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, ngân sách nhà nước, tài chính công, hợp tác công tư, đầu tư, môi trường, xây dựng, kinh doanh bất động sản, tài chính, định

giá, ... và các lĩnh vực khác đã được các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, ...kiến nghị, đề xuất hoặc có nhiều vướng mắc tại địa phương.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Kết quả chung

Tổng số văn bản đã được rà soát: 102 văn bản. Trong đó có 28 luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, 35 nghị định, quyết định của Thủ tướng Chính Phủ, 39 thông tư và các văn bản khác do cơ quan trung ương ban hành và các văn bản do HĐND và UBND tỉnh ban hành. (có Phụ lục 1 kèm theo).

2. Kết quả cụ thể

2.1. Tổng số văn bản phát hiện có quy định mâu thuẫn, chồng chéo, sơ hở, bất cập hoặc vướng mắc trong các văn bản có liên quan

a) Về các lĩnh vực trọng tâm, có 11 văn bản. Trong đó có 06 luật, 02 nghị định, quyết định của Thủ tướng Chính Phủ, 02 thông tư và 01 nghị quyết của HĐND tỉnh (có Phụ lục 2 kèm theo).

b) Các văn bản được các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án kiến nghị, đề xuất thuộc các lĩnh vực: *không có*.

2.2. Tổng số văn bản có nhiều vướng mắc được các cơ quan, tổ chức, người dân, doanh nghiệp kiến nghị: *không có*.

3. Kết quả xử lý văn bản có quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không phù hợp với thực tiễn, gây khó khăn, kìm hãm sự phát triển

Các văn bản được rà soát và phát hiện mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, sơ hở, không khả thi trong thực tiễn thi hành ... đều không thuộc thẩm quyền xử lý của UBND thị xã, vì vậy, qua kết quả rà soát, UBND thị xã tổng hợp, kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Nhận xét, đánh giá

Nhìn chung, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được các cấp thẩm quyền ban hành đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và có tính khả thi cao trong thực tiễn áp dụng; quy trình ban hành đảm bảo tính công khai, minh bạch thông qua việc tổ chức lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị có liên quan, đối tượng chịu sự tác động của dự thảo, thông qua chức năng giám sát, phản biện của Mặt trận và các tổ chức thành viên của Mặt trận và Nhân dân.

Tuy nhiên, cũng còn một số ít văn bản có quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, sơ hở... cần được xem xét, xử lý để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, đảm bảo khi áp dụng tạo được sự thuận lợi cho cơ quan Nhà nước cũng như tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

III. ĐÁNH GIÁ NHỮNG TÁC ĐỘNG TÍCH CỰC CŨNG NHƯ NHỮNG TÒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG VIỆC RÀ SOÁT HỆ THỐNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

1. Mặt tích cực

Công tác rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật giúp cho cơ quan nhà nước hệ thống được toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành, từ đó rà soát, đánh giá được sự đầy đủ của hệ thống văn bản theo từng lĩnh vực, xác định được sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản theo thứ tự hiệu lực từ cao xuống thấp. Từ đó, kịp thời có sự điều chỉnh, bổ sung những quy định pháp luật còn thiếu, xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không khả thi, không phù hợp với thực tiễn để hệ thống pháp luật được thông suốt, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

2. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

- Các cơ quan, đơn vị chưa rà soát đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật theo từng ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành mình.

- Việc phát hiện và kiến nghị xử lý các mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập trong quy định của các văn bản pháp luật còn hạn chế.

b) Nguyên nhân

- Hệ thống văn bản luật, pháp lệnh, nghị định và các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành ngày càng nhiều, thường xuyên được sửa đổi, bổ sung; vì vậy, việc tập hợp, rà soát văn bản chưa đầy đủ, kịp thời.

- Số lượng văn bản quy phạm pháp luật cần rà soát rất lớn, trong khi đó thời gian rà soát quá ngắn, dẫn đến việc rà soát chưa đầy đủ.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Nhiệm vụ

Tiếp tục bám sát quy định của Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và trên cơ sở quy định của pháp luật và hướng dẫn, chỉ đạo hiện của cấp trên; UBND thị xã đẩy mạnh việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền đảm bảo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện đầy đủ, đúng quy định về kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. Đồng thời, thông qua hoạt động áp dụng pháp luật thực hiện việc rà soát, so sánh, đối chiếu và tập hợp các quy định pháp luật có mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp với thực tiễn, gây khó khăn, kiềm chế sự phát triển để xử lý hoặc kiến nghị xử lý nhằm hoàn thiện chính sách, pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới.

2. Giải pháp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong công tác xây dựng

và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, trong đó, chú trọng đến công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong việc ban hành văn bản và xử lý văn bản trái pháp luật. Tăng cường vai trò đầu mối tham mưu của cơ quan Tư pháp và sự phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; gắn kết các hoạt động kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật với xây dựng và theo dõi thi hành pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả của hệ thống pháp luật

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thông qua việc bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng, kiến thức kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

- Tăng cường phát huy dân chủ, mở rộng các kênh thông tin để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp phản ánh, kiến nghị các quy định của pháp luật còn bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo và đề xuất các giải pháp để sửa đổi, bổ sung thay thế cho phù hợp.

V. KIẾN NGHỊ

Công tác rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật là một nhiệm vụ khó, quan trọng, khối lượng công việc vô cùng lớn, vì vậy các cấp thẩm quyền khi chỉ đạo thực hiện cần quy định lộ trình rà soát cụ thể, bố trí thời gian thích hợp để đảm bảo việc rà soát được hiệu quả và chất lượng.

Trên đây là báo cáo kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV của UBND thị xã Đức Phổ, kính gửi Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- CT, PCT UBND thị xã;
- Phòng Tư pháp;
- Văn phòng HĐND và UBND thị xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đỗ Tâm Hiễn